|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GD&ĐT VĨNH PHÚC**  **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **KÌ THI CHỌN HSG LỚP 10, 11 THPT NĂM HỌC 2017 - 2018**  **ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN 11 - THPT**  *Thời gian làm bài: 180 phút, không kể thời gian giao đề.* |

**Câu 1 (6,0 điểm)**

*Dù bạn là ai hoặc bạn bao nhiêu tuổi, nếu muốn thành đạt thì động lực cho sự thành đạt đó nhất thiết phải xuất phát từ chính bên trong con người bạn.*

*(Paul J.Mayer)*

Anh/Chị hãy trình bày suy nghĩ về những điều *Paul J.Mayer* gửi gắm.

**Câu 2 (14,0 điểm)**

Khi nói về hướng tìm tòi nên có ở mỗi người cầm bút chân chính, nhà văn Thạch Lam có viết: ***Công việc của nhà văn là phát biểu cái đẹp chính ở chỗ mà không ai ngờ tới, tìm cái đẹp kín đáo và che lấp sự vật, cho người khác một bài học trông nhìn và thưởng thức***.

(Dẫn theo Vương Trí Nhàn – *Nhà văn tiền chiến và quá trình hiện đại hóa*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2005, trang 294)

Anh/Chị hiểu ý kiến trên như thế nào? Qua truyện ngắn *Hai đứa trẻ* của Thạch Lam và *Chữ người tử tù* của Nguyễn Tuân hãy làm sáng tỏ ý kiến.

------------- HẾT -------------

*Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.*

Họ và tên thí sinh:………………………………………….SBD:………………………

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GD&ĐT VĨNH PHÚC** | **KÌ THI CHỌN HSG LỚP 10, 11 THPTNĂM HỌC 2017 – 2018**  **HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN: NGỮ VĂN 11 - THPT**  *(Hướng dẫn chấm gồm 03 trang)* |

1. **YÊU CẦU CHUNG**

- Giám khảo cần nắm được nội dung trình bày trong bài làm của thí sinh, tránh đếm ý cho điểm. Vận dụng linh hoạt hướng dẫn chấm, sử dụng nhiều mức độ hợp lí, khuyến khích những bài viết có cảm xúc, sáng tạo.

- Học sinh có thể làm bài theo nhiều cách nhưng nếu đáp ứng những yêu cầu cơ bản của đề, diễn đạt tốt vẫn cho điểm tối đa.

- Điểm bài thi làm tròn đến 0,25.

**B. YÊU CẦU CỤ THỂ**

**Câu 1 (6,0 điểm)**

**a/ Yêu cầu về kĩ năng**

- Biết cách làm một bài văn nghị luận xã hội, bố cục rõ ràng, lập luận chặt chẽ, vận dụng tốt các thao tác lập luận, dẫn chứng tiêu biểu chọn lọc để giải quyết vấn đề một cách thuyết phục.

- Bài văn mạch lạc, hành văn trong sáng, giàu cảm xúc; không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.

**b/ Yêu cầu về kiến thức**

- Học sinh có thể bày tỏ những suy nghĩ khác nhau, nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau:

| **Ý** | **Nội dung** | **Điểm** |
| --- | --- | --- |
| **1** | **Giải thích**  - *Động lực*: là nhân tố bên trong kích thích con người, là động cơ thúc đẩy tất cả hành động của con người. Đây là một trạng thái nội tại cung cấp sinh lực và hướng con người vào những hành vi có mục đích.  => Câu nói khẳng định: vai trò của động lực bên trong mỗi con người là yếu tố quan trọng tạo nên sự thành công, không phụ thuộc vào *bạn là ai hoặc bạn bao nhiêu tuổi*. | **1,0** |
| **2** | **Bàn luận, mở rộng**  - Sự thành đạt nhất thiết phải xuất phát từ chính động lực bên trong mỗi người, từ những suy tư, trăn trở, những nhu cầu thôi thúc từ bên trong khác với sự hô hào, lên gân từ bên ngoài.  - Những yếu tố để tạo động lực thực sự là: có mục tiêu, lí tưởng cao đẹp, có khát vọng cháy bỏng, có niềm tin sắt đá ...  - Động lực thúc đẩy con người vượt qua khó khăn, thử thách, đánh thức tài năng trong con người. Động lực bên trong mỗi người là cần thiết. Nhưng trên con đường chinh phục thành công mỗi người cần biết nắm bắt những cơ hội từ những yếu tố bên ngoài.  - Phê phán những người chỉ biết chờ đợi vào người khác, thụ động thay vì tự thân vận động.  *(Các ý bàn luận cần có dẫn chứng phù hợp để chứng minh)* | **4,0** |
| **3** | **Bài học nhận thức và hành động**  - Bài học nhận thức: trên con đường đi đến thành công mỗi người nhất thiết phải tự tạo động lực cho chính mình. Đừng trông chờ, ỷ lại, dựa dẫm...  - Bài học hành động: cần trang bị tri thức, rèn bản lĩnh, bồi đắp các kĩ năng... | **1,0** |

**Câu 2 (14,0 điểm).**

**a/ Yêu cầu về kĩ năng**

Hiểu đề, biết cách làm bài văn nghị luận văn học có bố cục rõ ràng, lập luận chặt chẽ. Biết cách phân tích dẫn chứng để làm sáng tỏ vấn đề nghị luận. Bài viết mạch lạc, trong sáng, có cảm xúc, không mắc các lỗi diễn đạt, dùng từ, ngữ pháp, chính tả.

**b/ Yêu cầu về kiến thức**

- Học sinh có thể bày tỏ những suy nghĩ khác nhau, nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau:

| **Ý** | **Nội dung** | **Điểm** |
| --- | --- | --- |
| **1** | **Giải thích**  - *Cái đẹp kín đáo, che lấp*: cái đẹp ẩn đằng sau vẻ bề ngoài gai góc, thô kệch, tầm thường. Cái đẹp đó không đơn giản là cái vẻ dễ thấy bề ngoài mà là cái đẹp tiềm ẩn trong đời sống nội tâm con người, trong sự bằng lặng của cuộc sống. Đó thường là vẻ đẹp của nhân cách, của tình người, khát vọng, sức sống, tài năng…  - *Chỗ không ai ngờ tới*: hoàn cảnh, là môi trường không phù hợp, thuận lợi cho cái đẹp. Đây là nơi tưởng chừng cái đẹp không thể xuất hiện, không thể tồn tại.  - *Đem lại cho người đọc một bài học trông nhìn và thưởng thức*: văn chương phải tác động tích cực tới con người, làm phong phú, nâng cao đời sống tinh thần cho con người.  => Sứ mệnh của nhà văn là đi tìm và phát hiện cái đẹp cái khuất lấp ở những nơi tưởng như không thể tồn tại cái đẹp để giúp người đọc có cách nhìn nhận, đánh giá về cuộc sống, con người, biết thưởng thức tác phẩm một cách đúng đắn và có ý nghĩa nhất. Đây là một yêu cầu khắt khe của nghề văn - một nghề đòi hỏi sự khám phá và sáng tạo. | **1,5** |
| **2** | **Bình luận**  - Bên cạnh chức năng nhận thức, chức năng giáo dục thì văn học còn có chức năng thẩm mĩ. Vì vậy đi tìm và phát hiện cái đẹp của cuộc sống chính là sứ mệnh của nhà văn. Nhà văn phải là người tìm tòi để phản ánh hiện thực một cách sâu sắc, toàn diện và phát hiện những giá trị mới. Đồng thời, người nghệ sĩ phải đi tìm, phát hiện vẻ đẹp tiềm ẩn của đối tượng ở nơi tưởng chừng như không thể tồn tại cái đẹp. Bởi nghề văn là nghề đòi hỏi sự sáng tạo.  - Công việc của nhà văn giúp người đọc có cái nhìn tinh tế nhạy cảm với cuộc sống, thấy thú vị khi thưởng thức tác phẩm, thưởng thức vẻ đẹp cuộc sống...  (*Học sinh vận dụng kiến thức lí luận văn học để lí giải ngắn gọn*) | **1,0** |
| **3** | **Phân tích, chứng minh** |  |
| **a** | ***Hai đứa trẻ* của Thạch Lam**  a1/ Thạch Lam phát hiện ra *cái đẹp kín đáo, che lấp*:  - Nét thi vị trong thiên nhiên tạo vật nơi phố huyện quạnh quẽ đìu hiu lúc chiều tối. Ở đó có những âm thanh, hình ảnh bình dị của cuộc sống như *văng vẳng tiếng ếch nhái kêu ran ngoài đồng ruộng theo gió nhẹ đưa vào*, tiếng muỗi vo ve, cây cỏ, đêm tối và ruộng đồng…rất đỗi thân thương.  - Cái đẹp trong tâm hồn những con người mà cuộc đời họ chỉ quẩn quanh bế tắc nơi phố huyện tiêu sơ. Nhân vật của Thạch Lam dù cuộc sống có khốn cùng vẫn giầu lòng trắc ẩn, nhạy cảm, mang nét đẹp nhẫn nại, hiền hòa của tâm hồn người Việt. Họ sống trong bóng tối nhưng tâm hồn họ luôn đựoc thắp sáng bởi tình thương, ước mơ và hi vọng, niềm khát khao đổi đời.  a2/ Điểm độc đáo của Thạch Lam là việc tạo dựng một truyện ngắn trữ tình xuất sắc không có cốt truyện, it sự kiện, không có xung đột, chỉ nhiều hình ảnh có sức biểu trưng cao và nhiều cảm giác mơ hồ, tinh tế…Ngôn từ của Thạch Lam trong sáng, thấm đượm chất thơ...  a3/ Rút ra bài học về nhận thức, đánh giá cuộc sống mà tác phẩm đem lại.  *(Thí sinh phân tích dẫn chứng làm sáng tỏ)* | **5,0** |
| **b** | ***Chữ người tử tù* của Nguyễn Tuân**  b1/ Nguyễn Tuân *phát biểu cái đẹp ở chính chỗ không ai ngờ tới*:  - Một tử tù, một tên đại nghịch phiến loạn lại là một bậc anh hùng tài hoa nghệ sĩ, nhân cách sáng ngời cao cả. Một chúa ngục mà lại là một tâm hồn nghệ sĩ, biết giữ *thiện căn*, một tấm lòng *biệt nhỡn liên tài* hiếm có.  - Ở nơi ngục tù tăm tối, bẩn thỉu lại diễn ra cảnh cho chữ vốn thanh cao, tao nhã. Đúng là *Một cảnh tượng xưa nay chưa từng có*. Cái đẹp đã nảy sinh từ mảnh đất chết. Cái đẹp đẩy lùi bóng tối, cái ác và cái xấu. Người tử tù lại cho chữ, ban phát cái đẹp, khuyên răn điều thiện. Quản ngục lại khúm núm, vái lạy, nước mắt nghẹn ngào. Tất cả trở nên cao đẹp hơn bao giờ hết. Cái đẹp đã hòa quyện cùng cái thiện và có sức mạnh nhân đạo hóa lớn lao.  b2/ Điểm độc đáo của Nguyễn Tuân là đã xây dựng một cốt truyện hấp dẫn xoay quanh tình huống giầu kịch tính, ngôn ngữ vừa cổ kính, trang trọng vừa mới mẻ, hiện đại, đậm chất tạo hình; bút pháp miêu tả nội tâm, cuốn người đọc vào thế giới của cái đẹp phi thường...  b3/ Rút ra bài học về nhận thức, đánh giá cuộc sống, con người mà tác phẩm đem lại.  *(Thí sinh phân tích dẫn chứng làm sáng tỏ)* | **5,0** |
| **4** | **Đánh giá** | **1,5** |
|  | - Bằng tấm lòng và tài năng của người nghệ sĩ chân chính, Thạch Lam và Nguyễn Tuân đã khám phá, phát hiện ra những vẻ đẹp *kín đáo* của tâm hồn, nhân cách con người, của cuộc sống trong những điều kiện, hoàn cảnh sống tưởng chừng như không phải nơi dành cho sự tồn tại của cái đẹp.  - Bài học đối với người cầm bút: quan điểm của Thạch Lam là một thái độ tự trọng nghề nghiệp sâu sắc, khẳng định sứ mệnh của người nghệ sĩ.  - Bài học đối với người đọc: người đọc có cách nhìn nhận, đánh giá về cuộc sống, con người, biết thưởng thức tác phẩm một cách đúng đắn và có ý nghĩa nhất. |  |

------------- HẾT -------------